

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

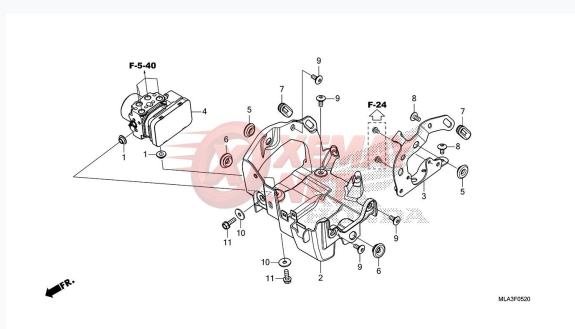
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628> —
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 11 chi tiết	Có giá tham khảo: 11/11	Tổng giá trị: 29,465,044đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003628
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	11 chi tiết
Tổng giá trị	29,465,044đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (11 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS
HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bạc đệm ốp vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100	44125MN5000	1	69,028đ
2	Giá phanh ABS 50345-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	50345MLAA00	1	811,755đ
3	Giá bắt khóa điện 50348-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	50348MLAA00	1	883,333đ
4	Bộ mô đun 57110-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	57110MLAA01	1	27,384,892đ
5	Núm cao su cài cốp xe 83551-376-000 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	83551376000	1	18,090đ
6	Cao su đệm bầu lọc khí 83551-GE2-000 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	83551GE2000	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Cao su A cài ốp sườn 83601-MB0-000 HONDA MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	83601MB0000	1	100,973đ
8	Vít 6x12 90106-MAV-000 HONDA CB 300, REBEL 1100	90106MAV000	1	58,465đ
9	Vít 6x14 90118-MJK-N20 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90118MJKN20	1	67,460đ
10	Vòng đệm 6mm 94103-06800 HONDA MSX 125	9410306800	1	28,941đ
11	đầu có gờ 6x8 95701-060-1808 HONDA FUTURE 1	957010601808	1	27,635đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003628). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003628)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003628)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628>

03628.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE
CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022)
(EPCDOV0003628)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.